

Ngày soạn: 5/1/2026

Tiết: 37, 38, 39

KẾ HOẠCH BÀI DẠY
BÀI 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN
VỀ KINH DOANH VÀ NỘP THUẾ
(Bộ kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.
- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về kinh doanh và nộp thuế.

2. Năng lực

- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong một số tình huống đơn giản thường gặp. Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh doanh và nộp thuế bằng những hành vi phù hợp.
- Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.
- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống.

3. Phẩm chất

Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;
- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;
- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) Mục tiêu. Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của bài học. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, tạo hứng thú và giúp HS có những hiểu biết ban đầu về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh.

b) Nội dung. GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ trong kinh doanh/nộp thuế và yêu cầu HS xác định các quyền, nghĩa vụ đó là gì hoặc nhận xét người dân thực hiện đúng hay vi phạm quyền, nghĩa vụ... trên cơ sở đó thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh mà em biết

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu nhận biết được một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế phù hợp với lứa tuổi

Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh mà em biết là: quyền tự do kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật không cấm; quyền tự do tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng; nghĩa vụ tổ chức công tác kế toán, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ trong kinh doanh/nộp thuế và yêu cầu HS xác định các quyền, nghĩa vụ đó là gì hoặc nhận xét người dân thực hiện đúng hay vi phạm quyền, nghĩa vụ... trên cơ sở đó thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh mà em biết

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân chuẩn bị câu trả lời ra giấy.

GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến.

Báo cáo, thảo luận

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó dẫn dắt HS vào bài mới như lời dẫn trong SGK.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế được Nhà nước Việt Nam ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Quản lý thuế năm 2019 và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ này sẽ góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và xây dựng đất nước văn minh, giàu mạnh.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh

a) Mục tiêu. HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh.

HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi:

1/Trường hợp trên, vợ chồng ông M đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh? Hành vi vi phạm đó gây nên những hậu quả gì?

2/Theo em, công dân có những quyền và nghĩa vụ gì trong kinh doanh? Hãy nêu ví dụ về việc công dân thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ đó trong cuộc sống.

c) Sản phẩm.

1/ Vợ chồng ông M đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền tự do kinh doanh, quyền bình đẳng trong kinh doanh, nghĩa vụ tôn trọng quyền lợi của người tiêu dùng, vì hành vi của vợ chồng ông M sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng nhái là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, vi phạm quyền tự do kinh doanh của công dân. Sản xuất, buôn bán hàng giả là một hình thức cạnh tranh không lành mạnh, xâm phạm đến quyền lợi của các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm thật, vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh của công dân; sản xuất, buôn bán hàng giả xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, vi phạm nghĩa vụ tôn trọng quyền lợi của người tiêu dùng.

+ Hành vi vi phạm của vợ chồng ông M có thể dẫn đến những hậu quả như: khiến người tiêu dùng bị thiệt hại về tài sản do mua và sử dụng những sản phẩm giả, kém chất lượng; gây thiệt hại về uy tín, tiền bạc cho các doanh nghiệp chân chính sản xuất dầu nhớt nhãn hiệu K; gây rối loạn thị trường; vợ chồng ông M phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng theo quy định của pháp luật;...

2/Công dân có các quyền về kinh doanh như: quyền tự do kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật không cấm; quyền bình đẳng về kinh doanh; có quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh; quyền tự do tìm kiếm thị trường, khách hàng và kí kết hợp đồng; có quyền tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động;...

Công dân có các nghĩa vụ về kinh doanh như: tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật về kinh doanh; tôn trọng quyền tự do kinh doanh của người khác; kê khai, nộp thuế theo quy định

của pháp luật; bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong doanh nghiệp và người tiêu dùng; thực hiện các quy định của pháp luật về quốc phòng, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội;...

+ Ví dụ: Doanh nghiệp thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động trong sản xuất, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động; doanh nghiệp thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi: 1/<i>Trường hợp trên, vợ chồng ông M đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh? Hành vi vi phạm đó gây nên những hậu quả gì?</i> 2/<i>Theo em, công dân có những quyền và nghĩa vụ gì trong kinh doanh? Hãy nêu ví dụ về việc công dân thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ đó trong cuộc sống.</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/cá nhân, viết câu trả lời ra giấy hoặc phiếu học tập. Báo cáo, thảo luận GV mời 1 – 2 đại diện nhóm/HS trong lớp lần lượt trả lời từng câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến. Kết luận, nhận định – GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và kết luận: Các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh doanh là cơ sở pháp lý quan trọng giúp mọi công dân tham gia vào các quan hệ kinh tế một cách phù hợp qua đó xây dựng các mối quan hệ kinh tế lành mạnh và thúc đẩy xã hội phát triển	1. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN VỀ KINH DOANH Công dân có các quyền về kinh doanh như: quyền tự do kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật không cấm; quyền bình đẳng về kinh doanh; có quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh; quyền tự do tìm kiếm thị trường, khách hàng và kí kết hợp đồng; có quyền tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động;... Công dân có các nghĩa vụ về kinh doanh như: tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật về kinh doanh; tôn trọng quyền tự do kinh doanh của người khác; kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật; bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong doanh nghiệp và người tiêu dùng; thực hiện các quy định của pháp luật về quốc phòng, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội;...

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế

a) Mục tiêu.

- HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế.
- HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi:

1/ *Trong trường hợp 1, anh D đã thực hiện những quyền và nghĩa vụ gì của công dân về nộp thuế. Ngoài những quyền, nghĩa vụ đã thực hiện, theo quy định của pháp luật, anh D còn có những quyền và nghĩa vụ nào khác về nộp thuế?*

2/ *Trong trường hợp 2, ông A đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế? Vì sao? Hành vi vi phạm của ông A có thể dẫn tới những hậu quả gì?*

c) Sản phẩm.

1/ Trong trường hợp 1, anh D đã thực hiện quyền được tiếp cận thông tin, được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện việc nộp thuế. Thực hiện nghĩa vụ đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật; nghĩa vụ khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp tiền thuế đầy đủ, đúng thời hạn.

+ Ngoài các quyền, nghĩa vụ đã thực hiện, anh D còn có các quyền, nghĩa vụ khác về nộp thuế như: quyền được giữ bí mật thông tin, trừ các thông tin phải cung cấp cho cơ quan thuế; quyền được hưởng các ưu đãi về thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; quyền được tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật về nộp thuế; quyền yêu cầu cơ quan quản lý thuế giải thích về việc tính thuế, ấn định thuế; quyền ký hợp đồng với tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế, đại lý làm thủ tục hải quan để thực hiện dịch vụ đại lý thuế, đại lý làm thủ tục hải quan; nghĩa vụ chấp hành quyết định kiểm tra, thanh tra thuế; nghĩa vụ tôn trọng các quyền về nộp thuế của người khác;....

2/+ Trong trường hợp 2, ông A đã vi phạm nghĩa vụ khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nghĩa vụ sử dụng hoá đơn theo đúng quy định của pháp luật của người nộp thuế, vì theo quy định của pháp luật, người nộp thuế có trách nhiệm phải khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và sử dụng hoá đơn, chứng từ theo đúng quy định. Tuy nhiên, ông A đã cố tình chi đạo cấp dưới lập không hợp đồng kinh tế, ghi sai giá trị trên hoá đơn giá trị gia tăng và khai thuế thấp hơn so với thực tế để nhằm mục đích trốn thuế.

+ Hành vi của ông A có thể gây ra những hậu quả như: gây thất thoát cho ngân sách nhà nước; khiến ông A phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi: 1/ <i>Trong trường hợp 1, anh D đã thực hiện những quyền và nghĩa vụ gì của công dân về nộp thuế? Ngoài những quyền, nghĩa vụ đã thực hiện, theo quy định của pháp luật, anh D còn có những quyền và nghĩa vụ nào khác về nộp thuế?</i> 2/ <i>Trong trường hợp 2, ông A đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế? Vì sao? Hành vi vi phạm của ông A có thể dẫn tới những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp Báo cáo, thảo luận GV triển khai phân báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận: Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định”. Theo quy định, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân phải nộp một khoản bắt buộc vào ngân sách nhà nước khi đáp ứng đủ những điều kiện theo quy định của các luật thuế.	2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN VỀ NỘP THUẾ + Người nộp thuế có các quyền như: được cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế; được giữ bí mật thông tin, trừ các thông tin phải cung cấp cho cơ quan thuế; được hưởng các ưu đãi về thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; được tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật về nộp thuế;... + Người nộp thuế có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về thuế như: khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ; nộp hồ sơ thuế đúng hạn; nộp tiền thuế đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm; chấp hành quyết định kiểm tra, thanh tra thuế; tôn trọng các quyền về nộp thuế của người khác;...

Đây là nghĩa vụ chuyển giao tài sản của người nộp thuế cho Nhà nước theo quy định của pháp luật và có tính chất bắt buộc, người nộp thuế không được trốn thuế, không được tự ấn định hay thoả thuận mức đóng, nộp của mình mà bắt buộc phải chấp thuận, tuân thủ. Khi thực hiện nghĩa vụ thuế, công dân có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1: Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó.

a. Anh K và chị O là bạn thân của nhau. Gần đây, hai người quyết định kinh doanh để tăng thêm thu nhập. Anh K lựa chọn thành lập công ty kinh doanh dịch vụ vận tải, còn chị O muốn tận dụng lợi thế của gia đình nên đã đăng kí thành lập hộ kinh doanh thực phẩm sạch.

b. Công ty C phát hiện xưởng sản xuất của bà Y có hành vi sản xuất các mặt hàng kém chất lượng, giả mạo sản phẩm của mình nên đã làm thủ tục khởi kiện theo quy định của pháp luật.

c. Cơ sở kinh doanh thực phẩm của bà G luôn chú trọng việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

d. Khi phát hiện sự cố gây ô nhiễm môi trường, ông T (chủ doanh nghiệp tư nhân) đã tiến hành các biện pháp khắc phục hậu quả, thực hiện đền bù cho những người bị thiệt hại và đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý chất thải theo công nghệ tiên tiến

a) Mục tiêu.

HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó.

c) Sản phẩm.

a. Công dân có quyền tự do kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm; được tự do lựa chọn mô hình kinh doanh phù hợp với nhu cầu, điều kiện, khả năng của bản thân; có quyền tự do lựa chọn loại hình tổ chức kinh tế thích hợp để thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh; có quyền lựa chọn quy mô kinh doanh, chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh.

b. Doanh nghiệp có quyền khởi kiện vụ án hành chính để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

c. Trong kinh doanh, công dân phải tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, không được thực hiện các hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

d. Trong sản xuất, kinh doanh, công dân phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; phải thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, đền bù thiệt hại nếu gây ra các sự cố môi trường.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó.

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp và đưa ra kết luận

Câu 2: Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về nộp thuế? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó

a. Khi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, chị G (kế toán của Công ty A) có một số thắc mắc về thủ tục nộp hồ sơ khai thuế qua giao dịch điện tử nên đã liên hệ với Chi cục thuế địa phương đề nghị hỗ trợ và được cán bộ tại đây hướng dẫn, cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết.

b. Sau khi nộp đủ các khoản tiền thuế theo quy định của pháp luật, anh T đã gửi văn bản đề nghị cơ quan quản lý thuế địa phương xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước và được cơ quan quản lý thuế gửi thông báo xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế.

c. Chị B kinh doanh online trên mạng xã hội và các sàn thương mại điện tử. Trong quá trình kinh doanh, chị B luôn ghi chép đầy đủ các hoạt động mua bán của mình để làm căn cứ khai thuế với cơ quan chức năng.

d. Ngay từ khi thành lập doanh nghiệp tư nhân, hộ gia đình C đã ký hợp đồng với Công ty Dịch vụ M để được hỗ trợ các thủ tục về kế toán và thuế.

a) Mục tiêu. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của từng nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về nộp thuế? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó

c) Sản phẩm.

a. Người nộp thuế có quyền được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện việc nộp thuế; cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế.

b. Người nộp thuế có quyền yêu cầu cơ quan quản lý thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của mình.

c. Người nộp thuế có nghĩa vụ ghi chép chính xác, trung thực, đầy đủ những hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế, khấu trừ thuế và giao dịch phải kê khai thông tin về thuế.

d. Người nộp thuế có quyền ký hợp đồng với tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế, đại lý làm thủ tục hải quan để thực hiện dịch vụ đại lý thuế, đại lý làm thủ tục hải quan.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của từng nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về nộp thuế? Hãy nêu nội dung cụ thể của quy định đó

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập, GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến

Kết luận, nhận định

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Câu 3: Chủ thể nào dưới đây đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế? Hành vi vi phạm đó có thể dẫn tới những hậu quả gì?

a. Công ty của chị P kinh doanh dịch vụ nhuộm vải, quần áo. Do muốn giảm chi phí sản xuất nên chị P đã không xây dựng hệ thống xử lý chất thải. Các chất thải của công ty được thải trực tiếp ra sông, gây ô nhiễm trầm trọng.

b. Ông K và ông V đều mở cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp. Cửa hàng của hai ông đều bán một số thuốc bảo vệ thực vật nằm trong danh mục cấm sử dụng tại Việt Nam. Tuy nhiên, khi cán bộ cơ quan chức năng kiểm tra thì chỉ xử phạt ông K, còn ông V được bỏ qua vì ông có mối quan hệ với cán bộ kiểm tra.

c. Từ năm 2019 đến năm 2023, ông H đã sử dụng tư cách pháp nhân của Công ty M để kí kết, thực hiện 9 hợp đồng thi công xây dựng ở địa phương và thu về tổng số tiền hơn 6 tỉ đồng. Tuy nhiên, Công ty M không xuất hoá đơn giá trị gia tăng, không thực hiện mở, ghi chép sổ sách, chứng từ kế toán theo quy định, không kê khai thuế giá trị gia tăng phải nộp cho ngân sách nhà nước. Ông H đã làm thủ tục rút toàn bộ số tiền đã được thanh toán ra khỏi tài khoản của Công ty M để sử dụng chi trả chi phí của công trình và chi tiêu cá nhân.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Chủ thể nào dưới đây đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế? Hành vi vi phạm đó có thể dẫn tới những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

a. Gây ô nhiễm nguồn nước, huỷ diệt các loài động vật sống dưới nước; gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, cuộc sống, sản xuất của mọi người; khiến chủ thể vi phạm phải chịu trách nhiệm pháp lý;...

b. Gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, tính mạng mọi người; gây ô nhiễm môi trường; ảnh hưởng tiêu cực đến các loài động, thực vật; ảnh hưởng tiêu cực đến tính nghiêm minh của pháp luật và uy tín của cơ quan chức năng; khiến chủ thể vi phạm phải chịu trách nhiệm hành chính;...

c. Gây thất thoát cho ngân sách nhà nước; khiến ông H và Công ty M phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Chủ thể nào dưới đây đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế? Hành vi vi phạm đó có thể dẫn tới những hậu quả gì?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế.

Câu 4: Em hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Sau khi chuẩn bị đủ vốn và các điều kiện cần thiết, anh B quyết định thành lập Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T để kinh doanh đồ nội thất. Anh nộp hồ sơ đăng kí thành lập doanh nghiệp ở Phòng Đăng kí kinh doanh địa phương và được cấp Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp. Đồng thời, anh B cũng chủ động thực hiện các thủ tục về thuế cho doanh nghiệp mới thành lập theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi được cấp phép kinh doanh, anh B tiến hành tuyển dụng lao động, tìm kiếm nguồn hàng hoá, thực hiện các hoạt động quảng cáo để thu hút khách hàng và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Trong tình huống trên, anh B đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế như thế nào?

a) Mục tiêu. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về nộp thuế.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi: *Trong tình huống trên, anh B đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế như thế nào?*

c) Sản phẩm.

Anh B đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế bằng những việc làm cụ thể như: thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T để kinh doanh đồ nội thất; nộp hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp ở phòng Đăng ký kinh doanh địa phương; chủ động thực hiện các thủ tục về thuế cho doanh nghiệp mới thành lập; tiến hành tuyển dụng lao động, tìm kiếm nguồn hàng hoá, thực hiện các hoạt động quảng cáo thu hút khách hàng và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi: *Trong tình huống trên, anh B đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế như thế nào?*

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ. Mời đại diện nhóm 1 giới thiệu, đại diện nhóm 2 nêu câu hỏi phản biện, nhận xét và bổ sung, các HS khác có thêm ý kiến đóng góp.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự vai trò của việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân về kinh doanh và nộp thuế

Câu 5: Nếu là chủ thể trong các tình huống sau, em sẽ làm gì để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế?

a. Anh D phát hiện nhiều sản phẩm bánh kẹo, nước giải khát đang được bày bán ở cửa hàng của gia đình mình là sản phẩm được làm giả theo mẫu mã của các thương hiệu nổi tiếng.

b. Chị N biết tin người thân trong gia đình có ý định làm giả sổ sách kế toán nhằm mục đích trốn thuế.

c. Bạn Q được bạn bè rủ góp vốn mua pháo nổ về bán kiếm lời.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.

b) Nội dung. GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Nếu là chủ thể trong các tình huống sau, em sẽ làm gì để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế?

c) Sản phẩm.

a. Nếu là anh D, em nên trình báo sự việc tới cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

b. Nếu là chị N, em nên giải thích để người thân của mình hiểu hành vi làm giả sổ sách kế toán để trốn thuế là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng theo quy định của pháp luật; giải thích để người thân hiểu nghĩa vụ nộp thuế của công dân và khuyên người thân mình nên thực hiện đúng nghĩa vụ nộp thuế để phòng tránh những hậu quả bất lợi trong tương lai.

c. Nếu là Q, em nên từ chối không làm theo lời bạn; giải thích cho bạn hiểu, pháo nổ gây nguy hiểm cho người sử dụng và là mặt hàng bị cấm kinh doanh. Nếu vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật. Khuyên bạn nên từ bỏ ý định để thực hiện đúng quy định

của pháp luật và phòng tránh những hậu quả xấu trong tương lai.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Nếu là chủ thể trong các tình huống sau, em sẽ làm gì để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế.

4. Hoạt động: Vận dụng

Hãy nêu những việc em dự định sẽ làm để thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong cuộc sống hằng ngày.

a) Mục tiêu. HS tự giác áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và nộp thuế.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Hãy nêu những việc em dự định sẽ làm để thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong cuộc sống hằng ngày.

c) Sản phẩm.

Bước đầu áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong cuộc sống hằng ngày.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Hãy nêu những việc em dự định sẽ làm để thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong cuộc sống hằng ngày.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn thành nhiệm vụ

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn việc thực hiện về kinh doanh và nộp thuế.

Tiết 40,41,42

Ngày soạn 24/2/2026

BÀI 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN VỀ SỞ HỮU TÀI SẢN VÀ NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC

(Bộ Kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

2. Năng lực

- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong một số tình huống đơn giản thường gặp: Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác bằng những hành vi phù hợp.

- Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

- Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống

3. Phẩm chất

Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

4. Tích hợp quyền con người

- **Mức độ tích hợp:-** Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt sau: Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác.

- **Cách thức thực hiện:** Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;
- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;
- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) Mục tiêu. Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của bài học. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của bản thân HS về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, tạo hứng thú và giúp HS có những hiểu biết ban đầu về bài học.

b) Nội dung. GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể tên một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu nhận biết được một số quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác phù hợp với lứa tuổi

Một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác là:

Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 32 Luật Hiến pháp năm 2013;

Điều 158 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 164 Bộ luật dân sự năm 2015; ...

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể tên một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân chuẩn bị câu trả lời ra giấy.

GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến.

Báo cáo, thảo luận

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó dẫn dắt HS vào bài mới như lời dẫn trong SGK.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản được hình thành do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc từ căn cứ khác theo quy định của pháp luật. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi nhận, bảo vệ và tạo điều kiện để công dân thực hiện tốt các quyền về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác. Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác sẽ góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của mỗi công dân và lợi ích chung của toàn xã hội.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản

a) Mục tiêu. HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

- HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các nội dung thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi:

Trong trường hợp trên, các chủ thể là chủ sở hữu tài sản đã thực hiện quyền sở hữu tài sản của mình như thế nào? Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản đó có những quyền và nghĩa vụ gì về sở hữu tài sản?

Theo em, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản? Vì sao? Hành vi vi phạm đó có thể gây nên những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

1/+ Trong trường hợp trên, bố mẹ chị B đã thực hiện quyền định đoạt tài sản bằng việc tặng mảnh đất của mình cho con gái. Chị B đã thực hiện quyền sử dụng tài sản khi quyết định xây nhà ở trên mảnh đất được bố mẹ tặng.

+ Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản có quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt tài sản; có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản; không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

2/+ Vợ chồng anh trai của chị B đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản vì không tôn trọng quyền sở hữu tài sản của bố mẹ và em gái, thực hiện các hành vi cản trở, ngăn cấm em gái thực hiện quyền sử dụng tài sản của mình.

+ Hành vi vi phạm của vợ chồng anh trai chị B có thể dẫn đến các hậu quả như: khiến chị B gặp khó khăn trong việc thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và tình cảm gia đình; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; khiến chủ thể vi phạm phải chịu

trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các nội dung thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong trường hợp trên, các chủ thể là chủ sở hữu tài sản đã thực hiện quyền sở hữu tài sản của mình như thế nào? Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản đó có những quyền và nghĩa vụ gì về sở hữu tài sản?</i> <i>Theo em, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản? Vì sao? Hành vi vi phạm đó có thể gây nên những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/cá nhân, viết câu trả lời ra giấy hoặc phiếu học tập. Báo cáo, thảo luận GV mời 1 – 2 đại diện nhóm/HS trong lớp lần lượt trả lời từng câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và kết luận: Mọi người có quyền sở hữu tài sản. Quyền sở hữu tài sản bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản theo quy định của pháp luật. Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản; không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.	1. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN VỀ SỞ HỮU TÀI SẢN Quyền sở hữu tài sản Mọi người có quyền sở hữu tài sản. Quyền sở hữu tài sản bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản theo quy định của pháp luật. Quyền chiếm hữu là quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lí, chi phối trực tiếp tài sản. Quyền sử dụng là quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản. Quyền định đoạt là quyền chuyển giao quyền sở hữu tài sản cho người khác, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng hoặc tiêu hủy tài sản. Nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản: không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác

a) Mục tiêu.

HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi:

Trong trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

Theo em, các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả gì? Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q không? Vì sao?

Tích hợp quyền con người

Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác.

Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

c) Sản phẩm.

Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, vì trong hợp đồng thuê nhà giữa vợ chồng anh B và ông Q có ghi rõ là bên thuê nhà (tức vợ chồng anh B) không được tự ý thay đổi cấu trúc của căn nhà nhưng hai vợ chồng anh B vẫn tự ý cải tạo, sửa chữa, thay đổi kết cấu ngôi nhà. Hành vi của vợ chồng anh B chưa được chủ sở hữu đồng ý, chấp thuận nên đây là hành vi trái pháp luật, vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

+ Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả như: xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân; khiến chủ sở hữu bị thiệt hại về tài sản; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật,...

+ Vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q vì đã vi phạm nghĩa vụ của bên thuê, tự ý làm thay đổi cấu trúc của ngôi nhà khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?</i> <i>Theo em, các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả gì? Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q không? Vì sao?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp Báo cáo, thảo luận GV triển khai phần báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận: Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả như: xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân; khiến chủ	2. NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC Công dân có nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác, không được xâm phạm tài sản của cá nhân, tổ chức, Nhà nước. Nếu gây thiệt hại về tài sản cho người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Người có hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm có thể bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

sở hữu bị thiệt hại về tài sản; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật,...	
--	--

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1. Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?

- Người không phải là chủ sở hữu cũng có thể có quyền sử dụng tài sản của người khác.
- Người được chủ sở hữu trao quyền sử dụng tài sản có thể tùy ý sử dụng tài sản theo ý muốn của mình.
- Chỉ có chủ sở hữu mới có quyền định đoạt tài sản của mình.
- Trong mọi trường hợp, chỉ có chủ sở hữu tài sản mới phải thực hiện các nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

a) Mục tiêu.

HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?

c) Sản phẩm.

- Đúng, vì quyền sử dụng tài sản của chủ sở hữu có thể chuyển giao cho người khác theo quy định của pháp luật. Do đó, người không phải là chủ sở hữu cũng có thể có quyền sử dụng tài sản của người khác khi được chủ sở hữu tài sản chấp thuận. Việc sử dụng tài sản này phải tuân theo thoả thuận với chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.
- Sai, vì theo quy định của pháp luật, dù là chủ sở hữu tài sản cũng không được phép tùy ý sử dụng tài sản mà chỉ được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. Người được chủ sở hữu trao quyền sử dụng tài sản không được tùy ý sử dụng tài sản theo ý muốn, phải sử dụng theo thoả thuận với chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.
- Sai, vì quyền định đoạt tài sản có thể được chủ sở hữu uỷ quyền cho người khác thực hiện theo thoả thuận. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của luật.
- Sai, vì mọi công dân đều có nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác. Những người được chủ sở hữu trao quyền, uỷ quyền sử dụng, định đoạt tài sản phải thực hiện các nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản trong quá trình sử dụng, định đoạt tài sản đó.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp và đưa ra kết luận

Câu 2: Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

a. Bà O trồng cây ăn quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm trên mảnh vườn mà gia đình bà đã thuê của gia đình ông H.

b. Vợ chồng ông A tặng con trai và con dâu một căn nhà để làm quà cưới.

c. Anh M mua lại ngôi nhà của bà D và cải tạo ngôi nhà thành một quán cà phê để kinh doanh.

d. Trong quá trình xây dựng lại ngôi nhà của gia đình, vợ chồng anh K luôn thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn và giữ gìn vệ sinh môi trường.

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp.

Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

c) Sản phẩm.

a. Quyền sử dụng: Chủ sở hữu (hoặc người được chủ sở hữu chuyển giao quyền sử dụng) được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Quyền định đoạt: Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu huỷ hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật..

b. Quyền định đoạt: Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu huỷ hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

c. Quyền chiếm hữu: Chủ sở hữu tài sản được thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình để nắm giữ, chi phối tài sản của mình nhưng không được trái pháp luật, trái đạo đức xã hội. Người không phải chủ sở hữu chỉ có quyền chiếm hữu tài sản không thuộc quyền sở hữu của mình theo thoả thuận với chủ sở hữu tài sản đó hoặc theo quy định của pháp luật.

Quyền sử dụng: Chủ sở hữu được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

d. Khi xây dựng công trình, chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản phải tuân theo pháp luật về xây dựng, bảo đảm an toàn, không được xây vượt quá độ cao, khoảng cách mà pháp luật về xây dựng quy định và không được xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu, người có quyền khác đối với tài sản là bất động sản liền kề và xung quanh.

Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tuân theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu gây ô nhiễm môi trường thì phải chấm dứt hành vi gây ô nhiễm, thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại..

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp.

Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập, GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến

Kết luận, nhận định

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Câu 3: Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

a. Chị Q thuê nhà bà V để ở. Trong quá trình sử dụng, chị Q vô ý làm hỏng một số đồ đạc trong nhà nên đã mua lại đồ mới cùng chủng loại để đền bù, thay thế.

b. Anh B vay tiền của chị H nhưng không trả nợ theo thỏa thuận.

c. Anh Đ tặng bạn gái chiếc điện thoại đã mượn của chị S.

d. Anh U chuyên nhận ghi hình các video giới thiệu, đánh giá về các loại xe ô tô. Anh U muốn trải nghiệm lái thử chiếc xe ô tô đời mới của chị K nên đã xin phép và được chị đồng ý. Khi lái thử xe, anh U luôn giữ gìn cẩn thận.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

c) Sản phẩm.

a. Việc chị Q làm hỏng đồ đạc trong nhà thuê của bà V là do vô ý và chị đã chủ động mua lại đồ mới cùng chủng loại để đền bù, thay thế (thực hiện đúng nghĩa vụ đền bù khi gây thiệt hại).

b. Theo quy định của pháp luật, anh B vay tài sản là tiền thì có nghĩa vụ phải trả đủ tiền khi đến hạn, tuy nhiên anh B không thực hiện.

c. Theo quy định của pháp luật, bên mượn tài sản có nghĩa vụ phải giữ gìn, bảo quản tài sản mượn; không được cho người khác mượn lại, nếu không có sự đồng ý của bên cho mượn; phải trả lại tài sản mượn đúng thời hạn. Tuy nhiên anh Đ không thực hiện các nghĩa vụ của bên mượn tài sản, tự ý định đoạt (tặng) tài sản của người khác khi chưa được chủ sở hữu đồng ý, chấp thuận.

d. Anh U đã thực hiện sự tôn trọng quyền sở hữu tài sản của chị K khi chủ động xin phép lái thử chiếc xe của chị, khi nhận được sự chấp thuận của chị K, anh mới lái thử chiếc xe. Đồng thời, trong quá trình sử dụng chiếc xe, anh B đã thực hiện nghĩa vụ của bên mượn tài sản khi luôn chú ý giữ gìn, bảo quản xe cẩn thận

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân về tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 4: Đọc tình huống sau đây và trả lời câu hỏi

a. Anh C là nhân viên phục vụ bàn ở một nhà hàng sang trọng. Khi đang dọn bàn, anh C phát hiện trên bàn của một vị khách có để quên một chiếc đồng hồ. Anh C không báo lại sự việc với quản lý mà đem bán chiếc đồng hồ để lấy tiền.

1/ Em có nhận xét gì về hành vi của anh C?

2/ Theo em, trong tình huống này, hành vi của anh C có thể phải chịu hậu quả gì?

3/ Nếu là anh C, trong tình huống này, em sẽ làm gì để thực hiện đúng nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

b. Chị G vay của vợ chồng ông P một khoản tiền để đầu tư kinh doanh. Do kinh doanh thua lỗ, chị G không có khả năng trả nợ và phải bỏ trốn. Vợ chồng ông P không tìm được chị G nên đã dẫn theo một số thanh niên tới nhà bố mẹ của chị G để đòi nợ, đập phá đồ đạc, đuổi bố mẹ chị G ra ngoài và tuyên bố sẽ lấy ngôi nhà để bù khoản nợ của chị G.

1/ Em có nhận xét gì về hành vi của các chủ thể trong tình huống trên?

2/ Nếu là vợ chồng ông P, trong tình huống này, em sẽ làm gì để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền sở hữu đối với tài sản của mình và tôn trọng tài sản của người khác?

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

c) Sản phẩm.

a. Anh C vi phạm nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác vì đã tự ý chiếm hữu, định đoạt tài sản nhất được của người khác (giữ và mang bán chiếc đồng hồ của vị khách).

Hành vi của anh C gây thiệt hại về tài sản cho người khác và khiến anh phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

Nếu là anh C, trong tình huống này, em nên báo lại sự việc cho quản lý nhà hàng và giao nộp lại chiếc đồng hồ đã nhất được để trả lại cho vị khách.

b. Chị G vi phạm nghĩa vụ trả nợ của người vay tài sản vì đã bỏ trốn, không trả nợ số tiền đã vay cho vợ chồng ông P.

Vợ chồng ông P vi phạm nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác vì vợ chồng ông P không tôn trọng quyền sở hữu tài sản của bố mẹ chị G khi đập phá đồ đạc của họ, đuổi họ ra ngoài và đòi lấy ngôi nhà của họ để bù nợ cho chị G.

Nếu là vợ chồng ông P, em nên trình báo sự việc với cơ quan chức năng, thông báo sự việc với gia đình chị G và không thực hiện các hành vi xâm phạm tài sản của bố mẹ chị G để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền sở hữu đối với tài sản của mình và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự vai trò của việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 5: Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

a. Một người bạn mượn xe máy điện của em để đi nhưng sau đó bạn lại mang xe đi cầm đồ để lấy tiền tiêu.

b. Khi đi dã ngoại ở vùng quê, một số bạn cùng nhóm rủ em đi bẻ trộm ngô của người nông dân để nướng ăn.

c. Khi em phát hiện một thanh niên ở địa phương có hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

c) Sản phẩm.

a. Em giải thích cho bạn hiểu hành vi mượn xe người khác để đi nhưng lại mang đi cầm đồ để lấy tiền tiêu là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng; yêu cầu bạn nhanh chóng chuộc lại xe mang trả mình, trường hợp bạn từ chối thì trình báo sự việc với cơ quan chức năng có thẩm quyền để được hỗ trợ.

b. Em từ chối lời rủ của các bạn; giải thích để các bạn hiểu những bắp ngô đó là tài sản do người nông dân vất vả trồng được, người khác không được tự ý xâm phạm; khuyên các bạn nên từ bỏ ý định bẻ trộm ngô để tránh những hậu quả xấu; đề xuất một số phương án khác phù hợp hơn như đi xin hoặc mua ngô về nướng để các bạn chọn lựa.

c. Em cùng với những người khác sử dụng những biện pháp phù hợp với quy định của pháp luật để ngăn chặn hành vi trộm cắp của người thanh niên, sau đó trình báo sự việc với cơ quan chức năng; hoặc em chủ động trình báo cơ quan chức năng ngay từ khi phát hiện hành vi trộm cắp tài sản đó để được hỗ trợ.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

4. Hoạt động: Vận dụng

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

a) Mục tiêu. HS tự giác áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

c) Sản phẩm.

Bước đầu áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong cuộc sống hằng ngày.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn thành nhiệm vụ

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

Ngày soạn: 15/1/2026

Tiết: 43,44,45

**BÀI 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG
HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(Bộ Kết nối tri thức)**

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.
- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong hôn nhân và gia đình.

2. Năng lực

- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình trong một số tình huống đơn giản thường gặp, Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân và gia đình bằng những hành vi phù hợp.

- Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.

- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống

3. Phẩm chất

- Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;
- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;
- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

- a) **Mục tiêu.** Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của bài học. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về quyền của công dân trong hôn nhân và gia đình, tạo hứng thú và giúp HS có những hiểu biết ban đầu về nội dung bài học mới.

b) Nội dung. GV có thể cho HS xem clip quà QUÀ TẶNG CUỘC SỐNG sau đó yêu cầu học sinh thực hiện yêu cầu sau

Theo em, công dân có những quyền gì trong hôn nhân và gia đình?

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu nhận biết được một số quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

Theo em, trong hôn nhân và gia đình, công dân có quyền được bảo vệ và tôn trọng bao gồm quyền được đối xử công bằng, không bị lạm dụng hoặc hành hạ; quyền lựa chọn nơi cư trú; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo,...

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV có thể cho HS xem clip QUÀ TẶNG CUỘC SỐNG sau đó yêu cầu học sinh thực hiện yêu cầu sau

Theo em, công dân có những quyền gì trong hôn nhân và gia đình?

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân chuẩn bị câu trả lời ra giấy.

GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến.

Báo cáo, thảo luận

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó dẫn dắt HS vào bài mới như lời dẫn trong SGK.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình được Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013 và được cụ thể hoá trong Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 cùng nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng khác của quốc gia. Thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ này sẽ góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và xây dựng, củng cố chế độ hôn nhân và gia đình Việt Nam công bằng, văn minh, tiến bộ.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân

a) Mục tiêu. HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân.

HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân trong một số tình huống đơn giản thường gặp; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong hôn nhân.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và trường hợp 1, 2, 3, 4 trong SGK để trả lời câu hỏi: *Trong các trường hợp trên, các chủ thể đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân? Vì sao?*

Theo em, hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân có thể dẫn đến những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

1/ Trong trường hợp 1, anh D và chị O vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong kết hôn, vì theo điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: cấm người đang có vợ mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có vợ. Do đó, khi anh D đã có vợ mà anh và chị O vẫn chung sống như vợ chồng, vẫn tổ chức đám cưới là vi phạm quy định của pháp luật.

+ Trong trường hợp 2, S và chồng (anh họ) vi phạm quy định của pháp luật quyền và nghĩa vụ của công dân trong kết hôn, vì khi kết hôn với chồng, S chỉ mới 16 tuổi, chưa đủ độ tuổi kết hôn

theo quy định của pháp luật. Mặt khác, theo quy định của pháp luật thì những trường hợp có họ trong phạm vi ba đời sẽ không được kết hôn với nhau. S và chồng là anh em họ, do đó, hai người có mối quan hệ huyết thống đời thứ 3 với nhau. Như vậy, mối quan hệ hôn nhân của vợ chồng S là trái pháp luật (vi phạm điểm d khoản 2 Điều 5 luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014).

+ Trong trường hợp 3, bố mẹ chị H và anh B vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong li hôn, vì pháp luật quy định: cấm hành vi cản trở li hôn nhưng bố mẹ chị H và anh B lại dùng nhiều cách để ngăn cản chị H thực hiện quyền li hôn của mình.

+ Anh M, chị K vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong li hôn, vì pháp luật cấm hành vi li hôn giả nhưng anh M và chị K vẫn thực hiện hành vi này để tránh ảnh hưởng từ nợ xấu ngân hàng. Ngoài ra, anh M còn có dấu hiệu lừa dối chị K để li hôn vì mục đích trục lợi, do đó, hành vi của anh M là vi phạm pháp luật.

2/ Hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân có thể dẫn đến những hậu quả như: khiến công dân gặp khó khăn hoặc không thể thực hiện các quyền kết hôn, li hôn của mình; ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng; ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của bà mẹ và trẻ em; ảnh hưởng xấu đến chất lượng dân số; gia tăng đói nghèo; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và trường hợp 1, 2, 3, 4 trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong các trường hợp trên, các chủ thể đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân? Vì sao?</i> <i>Theo em, hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân có thể dẫn đến những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/cá nhân, viết câu trả lời ra giấy hoặc phiếu học tập. Báo cáo, thảo luận GV mời 1 – 2 đại diện nhóm/HS trong lớp lần lượt trả lời từng câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và kết luận: Công dân có quyền tự do kết hôn khi đáp ứng đủ các điều kiện kết hôn và có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết li hôn để chấm dứt hôn nhân theo quy định của pháp luật.	1. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HÔN NHÂN Công dân có quyền tự do kết hôn khi đáp ứng đủ các điều kiện kết hôn và có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết li hôn để chấm dứt hôn nhân theo quy định của pháp luật. Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp và pháp luật trong kết hôn, li hôn; phải tôn trọng quyền kết hôn, li hôn của người khác.

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Tìm hiểu quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng

a) Mục tiêu.

- HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.
- HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng trong một số tình huống đơn giản thường gặp; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi: *Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng được thể hiện ở trường hợp 1.*

Trong trường hợp 2, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng? Hành vi vi phạm đó có thể dẫn đến những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

Trong trường hợp 1, anh D đã thực hiện quyền, nghĩa vụ tạo điều kiện, giúp đỡ vợ phát triển về mọi mặt (nghề nghiệp, học tập, nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ,...) và nghĩa vụ cùng vợ chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình thông qua việc động viên chị Y đi học để nâng cao trình độ và có công việc tốt hơn trong tương lai, chủ động sắp xếp thời gian để chăm sóc con và làm việc nhà, tạo điều kiện để chị Y yên tâm đi học.

+ Trong trường hợp 2, anh A đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Cụ thể, anh A đã vi phạm nguyên tắc bình đẳng về quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng trong cả quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản khi luôn tự ý quyết định mọi việc trong nhà, không quan tâm đến ý kiến của chị B và quản lý tất cả nguồn tài chính của gia đình, buộc chị B phải xin từng đồng và mắng chửi chị khi chị chi tiêu không đúng ý dù số tiền của gia đình có một phần do chị B lao động

+ Hành vi vi phạm của anh A có thể dẫn đến những hậu quả như: xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp trong gia đình của chị B; gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ, tinh thần của chị B; ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ của các thành viên trong gia đình; gây ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ hôn nhân;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng được thể hiện ở trường hợp 1.</i> <i>Trong trường hợp 2, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng? Hành vi vi phạm đó có thể dẫn đến những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp Báo cáo, thảo luận GV triển khai phân báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận: Vợ chồng bình đẳng trong quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản; có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình; có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng lẫn nhau; có quyền và nghĩa vụ tạo điều kiện, giúp đỡ nhau phát triển về mọi mặt; có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản riêng của mình.	2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG GIA ĐÌNH a) Quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng Vợ chồng bình đẳng trong quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản; có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình; có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng lẫn nhau; có quyền và nghĩa vụ tạo điều kiện, giúp đỡ nhau phát triển về mọi mặt; có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản riêng của mình.

Nội dung 3: Tìm hiểu nội dung: Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình

a) Mục tiêu.

- HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình.

- HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình trong một số tình huống đơn giản thường gặp; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi:

Em có nhận xét gì về hành vi của mỗi chủ thể trong trường hợp 13 Pháp luật quy định giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình có những quyền và nghĩa vụ gì?

Trong trường hợp 2 và 3, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình? Nêu hậu quả của hành vi đó.

c) Sản phẩm.

1/Trong trường hợp 1, M cùng người thân của mình đã thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình khi luôn hoà thuận, yêu thương, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau và tự giác tham gia các công việc chung của gia đình, làm việc, đóng góp công sức, tài chính theo năng lực của bản thân để duy trì cuộc sống chung và tích lũy cho tương lai. Ông bà, bố mẹ M đã thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ yêu thương con cháu; sống mẫu mực, trở thành tấm gương tốt cho con cháu học tập. M cùng các anh, chị, em và cháu của mình cũng thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ yêu thương, chăm sóc lẫn nhau; yêu quý, hiếu thảo, tôn trọng người lớn tuổi trong gia đình.

+ Pháp luật quy định về quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình:

Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh, toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và đạo đức.

• Con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức; có bốn phận kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ; có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật.

Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau; có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ hoặc cha mẹ không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của mình.

Ông bà nội, ông bà ngoại có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương tốt cho con cháu; cháu có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà.

2/ Trong trường hợp 2, ông A và bà G đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con vì có sự phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới, hà khắc với con gái nhưng luôn nuông chiều và cho con trai nhiều quyền lợi hơn.

Hành vi của vợ chồng ông A có thể dẫn đến những hậu quả như: gây nên tình trạng bất bình đẳng giữa các con; ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển và tương lai của các con; gây bất hoà trong gia đình;...

+ Trong trường hợp 3, anh K đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của con với cha mẹ, cháu với ông bà vì không chịu lao động, đóng góp công sức cho gia đình, tỏ thái độ không tôn trọng bố mẹ, ông bà.

Hành vi của K có thể gây nên những hậu quả như: ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ gia đình; ảnh hưởng tiêu cực tới tương lai của K;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc các thông tin và	2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG GIA ĐÌNH

trường hợp 1 trong SGK để trả lời câu hỏi:

Em có nhận xét gì về hành vi của mỗi chủ thể trong trường hợp 1. Pháp luật quy định giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình có những quyền và nghĩa vụ gì?

Trong trường hợp 2 và 3, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình? Nêu hậu quả của hành vi đó.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh đọc thông tin.
- HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai phần báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận:

Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh, toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và đạo đức.

Con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức; có bổn phận kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ; có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật.

b) Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình

Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh, toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và đạo đức.

Con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức; có bổn phận kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ; có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật.

Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau; có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ hoặc cha mẹ không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của mình.

Ông bà nội, ông bà ngoại có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương tốt cho con cháu; cháu có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà.

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1: Các chủ thể trong những trường hợp dưới đây có thể thực hiện quyền kết hôn hay li hôn không? Vì sao?

a. Anh N – con trai ông bà B đã 25 tuổi nhưng bị tâm thần bẩm sinh. Mỗi khi phát bệnh, anh N không nhận thức và không làm chủ được hành vi của mình. Ông bà B lo ngại lúc hai người mất, anh N sẽ không còn chỗ dựa nên rất muốn tìm đối tượng cho anh N kết hôn, lập gia đình.

b. Trong thời gian chị O mang thai con đầu lòng, chồng chị là anh P thường xuyên bỏ mặc không quan tâm, chăm sóc vợ. Khi chị O góp ý thì anh P nổi giận và tuyên bố sẽ li hôn với chị.

c. Ông bà nội của anh A sinh được 5 người con, bố A là con cả, cô G là con út. Vì hoàn cảnh khó khăn, ông bà nội của anh A đã đồng ý để vợ chồng người quen nhận cô G làm con nuôi từ khi cô còn bé. Thời gian sau đó, cô G theo bố mẹ nuôi đi nơi khác lập nghiệp nên mất liên lạc với gia đình ông bà nội của anh A. Gần đây, anh A dẫn người yêu là chị M về ra mắt gia đình và xin phép tổ chức đám cưới. Sau khi tìm hiểu, bố mẹ anh A phát hiện chị M là con đẻ cô G nên đã giải thích để anh A với chị M hiểu mối quan hệ huyết thống của mình và yêu cầu hai người chấm dứt mối quan hệ yêu đương. Tuy nhiên, vì tình cảm quá sâu nặng, anh A và chị M không muốn chấm dứt mối quan hệ. Hai người quyết định sẽ về quê chị M đăng kí kết hôn và chung sống với nhau.

a) Mục tiêu.

HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Các chủ thể trong những trường hợp dưới đây có thể thực hiện quyền kết hôn hay li hôn không? Vì sao?

c) Sản phẩm.

a. Anh N không thể thực hiện quyền kết hôn vì anh N là bệnh nhân tâm thần, không có năng lực hành vi dân sự nên không đáp ứng đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

b. Anh P không thể thực hiện quyền li hôn với chị O vì chị O đang mang thai. Theo quy định của pháp luật thì khi vợ đang có thai, người chồng sẽ không có quyền yêu cầu li hôn.

c. Anh A và chị M không thể kết hôn với nhau vì anh A và chị M là những người có họ với nhau trong phạm vi ba đời. Theo quy định của pháp luật thì những người có họ trong phạm vi ba đời sẽ bị cấm kết hôn với nhau.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Các chủ thể trong những trường hợp dưới đây có thể thực hiện quyền kết hôn hay li hôn không? Vì sao?

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp và đưa ra kết luận

Câu 2. Em hãy nhận xét việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình của các chủ thể ở những trường hợp dưới đây.

a. Chị K kết hôn với anh S và có một con chung là cháu V. Anh chị chung sống hạnh phúc được ba năm thì li hôn, chị K nuôi con. Sau li hôn, chị K đã thuê nhà ở riêng nhưng vẫn tạo điều kiện để anh S và ông bà nội thăm nom, chăm sóc cháu V.

b. Anh U và chị D kết hôn với nhau và cả hai đều làm việc ở thủ đô Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh U đã tự ý dùng khoản tiền mừng cưới, tiền tiết kiệm của hai người để mua một ngôi nhà ở quê, gần nơi ở của bố mẹ anh và yêu cầu vợ phải nghỉ việc ở thành phố để cùng mình chuyển về quê sinh sống.

c. Vợ chồng anh P, chị E kết hôn được ba năm và đã có một con gái. Anh P là người vô trách nhiệm, không có việc làm ổn định, mọi việc chi tiêu, chăm sóc con cái trong gia đình đều do chị E lo liệu. Thời gian gần đây, anh P thường xuyên tụ tập uống rượu bia với bạn bè và mỗi khi say, anh lại đánh, chửi vợ con.

d. Sau khi kết hôn, anh Đ yêu cầu vợ là chị Q nghỉ việc ở công ty để ở nhà chăm con và nội trợ. Gần đây, chị Q phát hiện anh Đ có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và có một con riêng 5 tháng tuổi. Chị Q yêu cầu li hôn và được anh Đ chấp thuận. Anh Đ đồng ý cho chị Q nuôi con và anh sẽ chu cấp cho con 5 triệu đồng mỗi tháng. Tuy nhiên, về tài sản thì anh Đ chỉ chia cho chị Q 50 triệu đồng vì anh cho rằng chị ở nhà, không làm ra tiền nên không có quyền hưởng những tài sản do anh vất vả làm ra.

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống, liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp. Và đánh giá hành vi của chủ thể sau:

Em hãy nhận xét việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình của các chủ thể ở những trường hợp dưới đây.

c) Sản phẩm.

a. Anh S đã thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa cha và con vì dù anh S và chị K đã li hôn, cháu V theo mẹ đi thuê nhà nơi khác để ở nhưng anh vẫn yêu thương, chăm sóc con như trước.

Bố mẹ anh S thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa ông bà và cháu khi thường xuyên tới chỗ ở của con dâu cũ để thăm nom, chăm sóc cháu nội.

b. Hành vi của anh U đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng và đáng bị lên án, phê phán. Việc anh U tự ý dùng tiền mừng cưới, tiền tiết kiệm của hai vợ chồng để mua nhà và yêu cầu vợ phải nghỉ việc để chuyển về quê sinh sống đã thể hiện sự thiếu tôn trọng, không bình đẳng trong quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của anh U với chị D. Hành vi của anh U có thể dẫn đến những hậu quả xấu trong mối quan hệ hôn nhân với vợ, thậm chí có thể gây đổ vỡ trong hôn nhân.

c. Hành vi của anh P trái với quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình và đáng bị phê phán. Việc anh P bỏ mặc vợ tự lo kinh tế, tự chăm sóc con cái một mình và thường xuyên đánh chửi vợ con thể hiện thái độ vô trách nhiệm với gia đình và có thể gây nên những hậu quả tiêu cực nếu không được ngăn chặn kịp thời.

d. Những hành vi của anh Đ là một chuỗi những hành vi sai trái và đáng bị lên án, phê phán. Trong đó, hành vi yêu cầu vợ nghỉ việc để ở nhà chăm con và nội trợ thể hiện thái độ gia trưởng, áp đặt, thiếu tôn trọng của anh Đ đối với vợ, vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa vợ, chồng; hành vi có tình cảm và có con riêng với người phụ nữ khác khi đang có vợ là vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng, vi phạm quy định của pháp luật; hành vi chỉ chia cho chị Q 50 triệu đồng và phủ nhận công sức đóng góp của chị Q trong gia đình là hành vi vi phạm nguyên tắc bình đẳng về quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng trong quan hệ tài sản.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp. Và đánh giá hành vi của chủ thể sau:

Em hãy nhận xét việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình của các chủ thể ở những trường hợp dưới đây.

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập, GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến

Kết luận, nhận định

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Câu 3: Các chủ thể dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Vì sao? Nếu vi phạm thì có thể dẫn đến hậu quả gì?

a. Chị X chung sống như vợ chồng với một người đàn ông đã có vợ.

b. Bố mẹ qua đời đột ngột nên vợ chồng B đón em gái nhỏ về chăm sóc, nuôi dưỡng.

c. Vợ chồng hàng xóm nhà ông C nhiều lần ngược đãi con nhỏ.

d. Các con của bà H đùn đẩy trách nhiệm, không chịu phụng dưỡng khi mẹ già yếu, không đi lại được.

e. Anh P mua một chiếc xe máy tặng em gái nhưng giấu không cho vợ biết

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống, liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Vì sao? Nếu vi phạm thì có thể dẫn đến hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

TH	Chủ thể dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm quyền	Giải thích	Hậu quả
a	Chị X vi phạm định pháp quy của luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.	Pháp luật quy định cấm người chưa có chồng chung sống như vợ chồng với người đang có vợ. Do đó, hành vi của chị X là hành vi trái pháp luật, không tuân thủ nguyên tắc chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.	Pháp luật quy định cấm người chưa có chồng chung sống như vợ chồng với người đang có vợ. Do đó, hành vi của chị X là hành vi trái pháp luật, không tuân thủ nguyên tắc chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.
b	Vợ chồng anh B thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa anh, chị, em trong gia đình.	Theo quy định của pháp luật, anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ. Do đó, việc vợ chồng anh B đón em gái nhỏ về chăm sóc, nuôi dưỡng khi bố mẹ đột ngột qua đời là thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của anh, chị đối với em gái.	
c	Vợ chồng hàng xóm nhà ông C vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ với con.	Theo quy định của pháp luật, cha mẹ có nghĩa vụ yêu thương, trông nom, nuôi dưỡng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên; con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức, được bảo vệ khỏi bất cứ hình thức xâm hại, ngược đãi nào. Do đó, việc vợ chồng hàng xóm	Gây nên những tổn thương về thể chất, tinh thần cho trẻ em; gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển bình thường của trẻ; ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; khiến người vi phạm phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng.... nhà ông C nhiều lần ngược đãi con nhỏ là hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quyền và nghĩa vụ của bố mẹ với con.
d	Các con của bà H vi	Theo quy định của pháp	Gây ảnh hưởng tiêu cực đến mối

	phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa con với cha mẹ.	luật, con có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật. Hành vi đùn đẩy trách nhiệm, không chịu phụng dưỡng khi mẹ già yếu, không đi lại được vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ của con đối với cha mẹ.	quan hệ gia đình; ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe và tinh thần của bà H; khiến các con của bà H có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng....
e	Anh P vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.	Theo quy định của pháp luật, vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong quan hệ tài sản, việc sử dụng tài sản chung phải có sự bàn bạc, thỏa thuận chung của hai vợ chồng. Do đó, việc anh P mua xe máy cho em gái nhưng giấu không cho vợ biết là trái với quy định pháp luật và thể hiện sự thiếu tôn trọng vợ trong quan hệ tài sản.	Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của vợ anh P; gây ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ hôn nhân và quan hệ gia đình:...

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Các chủ thể dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Vì sao? Nếu vi phạm thì có thể dẫn đến hậu quả gì?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

Câu 4: 4. Em hãy xử lý tình huống sau:

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh trai của M mua nhà ở riêng trên thành phố. Gần đây, M được bố mẹ yêu cầu mang thực phẩm sạch ở quê lên thăm chị dâu đang mang thai. Trong thời gian ở nhà anh chị, M thấy anh trai của mình không bao giờ làm việc nhà, mọi việc đều do chị dâu làm.

Nếu là M, em sẽ khuyên anh trai như thế nào để anh thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình?

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân về hôn nhân và gia đình

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

Nếu là M, em sẽ khuyên anh trai như thế nào để anh thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình?

c) Sản phẩm.

Nếu là M, em sẽ giải thích để anh trai hiểu quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, hiểu được tình trạng sức khỏe của chị dâu. Khuyên anh nên thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của mình để chăm sóc chị dâu thật tốt và giữ gìn hạnh phúc gia đình,...

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

Nếu là M, em sẽ khuyên anh trai như thế nào để anh thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự vai trò của việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân về hôn nhân và gia đình.

4. Hoạt động: Vận dụng

Trong cuộc sống hằng ngày, em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Những việc làm đó mang lại ý nghĩa như thế nào đối với bản thân em và những người xung quanh?

a) Mục tiêu. HS tự giác áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Trong cuộc sống hằng ngày, em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Những việc làm đó mang lại ý nghĩa như thế nào đối với bản thân em và những người xung quanh?

c) Sản phẩm.

Bước đầu áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan về quyền và nghĩa vụ của công dân về hôn nhân và gia đình trong cuộc sống hằng ngày.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Trong cuộc sống hằng ngày, em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình? Những việc làm đó mang lại ý nghĩa như thế nào đối với bản thân em và những người xung quanh?

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn thành nhiệm vụ

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về hôn nhân và gia đình trong cuộc sống hằng ngày.

Ngày soạn: 15/1/2026

Tiết: 46,47

Bài 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HỌC TẬP (Bộ Kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập.

- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong học tập.

2. Năng lực

- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập trong một số tình huống đơn giản thường gặp. Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong học tập bằng những hành vi phù hợp.

- Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống

3. Phẩm chất

Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

4. Tích hợp quyền con người

- **Mức độ tích hợp:** Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập.

- **Cách thức thực hiện:** Giáo viên căn cứ nội dung các quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để lấy các ví dụ về quyền học tập gắn liền với quyền con người

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) Mục tiêu.

Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của bài học. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập, tạo hứng thú và giúp HS có những hiểu biết ban đầu về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

b) Nội dung. GV có thể cho HS xem clip về câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau đó yêu cầu học sinh thực hiện yêu cầu sau

Em hãy kể một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu nhận biết được một số quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập

- Công dân có quyền bình đẳng về cơ hội học tập;
- + Được học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với bản thân, được học không hạn chế, học thường xuyên, học suốt đời, được tạo điều kiện để phát triển tài năng;
- + Được bảo vệ và được tôn trọng trong học tập;
- + Được cung cấp đầy đủ các thông tin về việc học tập, rèn luyện được học tập trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh,...
- Công dân trong độ tuổi quy định có nghĩa vụ học tập để thực hiện phổ cập giáo dục và hoàn thành giáo dục bắt buộc.
- Trong học tập, công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về học tập; tôn trọng quyền học tập của người khác; thực hiện đúng nội quy của các cơ sở giáo dục, đào tạo; tôn trọng nhà giáo, cán bộ và người lao động của cơ sở giáo dục;...

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV có thể cho HS xem clip về câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau đó yêu cầu học sinh thực hiện yêu cầu sau

Em hãy kể một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân chuẩn bị câu trả lời ra giấy.

GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến.

Báo cáo, thảo luận

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó dẫn dắt HS vào bài mới như lời dẫn trong SGK.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Học tập là quyền và nghĩa vụ của công dân. Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ học tập sẽ giúp công dân phát triển một cách toàn diện và góp phần nâng cao chất lượng dân số của quốc gia, tạo nên một xã hội văn minh, phát triển.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: Quyền của công dân trong học tập

a) Mục tiêu.

HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền của công dân trong học tập. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền của công dân trong học tập trong một số tình huống đơn giản thường gặp; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền của công dân trong học tập.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các thông tin và trường hợp 1, 2 trong SGK để trả lời câu hỏi:

Em hãy xác định quyền học tập của công dân được đề cập đến trong trường hợp 1 và 2.

Em có nhận xét gì về việc thực hiện quyền học tập của công dân trong trường hợp 3? Nếu là N, em sẽ làm gì để thực hiện quyền học tập của mình?

Theo em, những hành vi xâm phạm quyền học tập của công dân có thể dẫn tới hậu quả gì?

Tích hợp quyền con người

Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền của công dân trong học tập.

Giáo viên căn cứ nội dung các quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để lấy các ví dụ về quyền học tập gắn liền với quyền con người

Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường.

Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV.

Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi HSSV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;

c) Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước;

d) Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

đ) Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;

e) Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước.

Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV.

c) Sản phẩm.

+ Trường hợp 1 đề cập đến quyền bình đẳng về cơ hội học tập (P được các cá nhân, cơ quan, tổ chức động viên, trao học bổng để tiếp tục đi học); quyền được học từ thấp đến cao, có quyền học không hạn chế (P học từ tiểu học đến đại học); quyền lựa chọn học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với sở thích, năng khiếu, khả năng và điều kiện của mình (P quyết định đăng kí học ngành công nghệ thông tin yêu thích ở trường đại học gần nhà).

+ Trường hợp 2 đề cập đến quyền học thường xuyên, học suốt đời (ông Đ theo học chương trình đào tạo cử nhân hệ vừa học vừa làm dù tuổi cao sức yếu).

+ Trong trường hợp 3, việc bố mẹ bắt ép N học chuyên ngành tài chính dù N không thích và không phù hợp với năng lực là vi phạm quy định của pháp luật về quyền được lựa chọn ngành, nghề học tập của công dân.

+ Nếu là N, trong trường hợp này, em nên giải thích để bố mẹ hiểu lí do vì sao mình không muốn lựa chọn học ngành tài chính và chia sẻ nguyện vọng, mong muốn của bản thân để nhờ bố mẹ góp ý, sau đó xem xét lựa chọn một ngành học phù hợp với năng lực bản thân và phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

Hành vi vi phạm quyền học tập của công dân có thể dẫn tới hậu quả như: xâm phạm quyền học tập của công dân; khiến công dân khó khăn, mất cơ hội được tiếp cận với những tri thức tiên bộ của xã hội; làm gián đoạn quá trình học tập của công dân; làm giảm cơ hội phát triển nghề nghiệp của công dân; gây bất bình đẳng trong giáo dục; ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế – xã hội đất nước; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các thông tin và trường hợp 1, 2 trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Em hãy xác định quyền học tập của công dân được đề cập đến trong trường hợp 1 và 2.</i> <i>Em có nhận xét gì về việc thực hiện quyền học tập của công dân trong trường hợp 3? Nếu là N, em sẽ làm gì để thực hiện quyền học tập của mình?</i> <i>Theo em, những hành vi xâm phạm quyền học tập của công dân có thể dẫn tới hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/cá nhân, viết câu trả lời ra giấy hoặc phiếu học tập. Báo cáo, thảo luận GV mời 1 – 2 đại diện nhóm/HS trong lớp lần lượt trả lời từng câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và kết luận: Hành vi vi phạm quyền học tập của công dân có thể dẫn tới hậu quả như: xâm phạm quyền học tập của công dân; khiến công dân khó khăn, mất cơ hội được tiếp cận với những tri thức tiến bộ của xã hội; làm gián đoạn quá trình học tập của công dân; làm giảm cơ hội phát triển nghề nghiệp của công dân; gây bất bình đẳng trong giáo dục; ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế – xã hội đất nước; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật;...	Dự kiến sản phẩm 1. QUYỀN HỌC TẬP CỦA CÔNG DÂN Công dân có quyền bình đẳng về cơ hội học tập; được học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với bản thân; được học không hạn chế, học thường xuyên, học suốt đời; được tạo điều kiện để phát triển tài năng; được bảo vệ và được tôn trọng trong học tập; được cung cấp đầy đủ các thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình; được học tập trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; được phát triển tài năng, năng khiếu;...

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Nghĩa vụ của công dân trong học tập**a) Mục tiêu.**

HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về nghĩa vụ của công dân trong học tập. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập trong một số tình huống đơn giản thường gặp; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp 1, 2 trong SGK để trả lời câu hỏi:

Trong các trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập? Vì sao?

Theo em, hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập có thể dẫn đến những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

+ Trong trường hợp 1, S đã vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập vì S không học tập theo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; không thực hiện nội quy của trường học khi đùa giỡn, cản trở bạn bè học bài và có thái độ thiếu tôn trọng với bạn học dù các bạn đang giúp đỡ mình.

+ Trong trường hợp 2, người thân trong gia đình của D và O đã vi phạm nghĩa vụ của công

dân trong học tập vì không tôn trọng quyền học tập của D và O, lấy lí do giới tính để ngăn cản các bạn thực hiện quyền học tập của mình.

Hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập có thể dẫn tới các hậu quả như: xâm phạm quyền học tập của công dân, khiến công dân gặp khó khăn, mất cơ hội học tập; gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động bình thường của cơ sở giáo dục và việc học tập của công dân; ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng học tập và tương lai của bản thân người vi phạm;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp 1, 2 trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong các trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập? Vì sao?</i> <i>Theo em, hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập có thể dẫn đến những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp Báo cáo, thảo luận GV triển khai phần báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận: Hành vi vi phạm nghĩa vụ của công dân trong học tập có thể dẫn tới các hậu quả như: xâm phạm quyền học tập của công dân, khiến công dân gặp khó khăn, mất cơ hội học tập; gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động bình thường của cơ sở giáo dục và việc học tập của công dân; ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng học tập và tương lai của bản thân người vi phạm;...	2. NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HỌC TẬP Công dân trong độ tuổi quy định có nghĩa vụ học tập để thực hiện phổ cập giáo dục và hoàn thành giáo dục bắt buộc. Trong học tập, công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp và pháp luật về học tập; tôn trọng quyền học tập của người khác; thực hiện đúng nội quy của các cơ sở giáo dục, đào tạo; tôn trọng nhà giáo, cán bộ và người lao động của cơ sở giáo dục;...

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1: Những nhận định dưới đây về quyền và nghĩa vụ học tập của công dân là đúng hay sai? Vì sao?

- a. Công dân có quyền được tùy ý học ở bất cứ trường đại học nào theo sở thích của mình.
- b. Học sinh người dân tộc thiểu số được ưu tiên cộng điểm trong các kì xét tuyển đại học là thể thiện quyền bình đẳng trong học tập.
- c. Công dân có quyền học ở các bậc học theo quy định của pháp luật là thể hiện quyền học tập thường xuyên.
- d. Học sinh chỉ có nghĩa vụ tôn trọng quyền học tập của bản thân.

a) Mục tiêu.

HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

c) Sản phẩm.

- **Nhận định a. Sai, vì:** Theo quy định của pháp luật, công dân có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào nhưng phải phù hợp với khả năng, điều kiện riêng của mỗi người.

+ Việc công dân vào học ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học hay các cơ sở đào tạo sau đại học được tiến hành theo quy định của pháp luật về giáo dục, thông qua các kì thi tuyển sinh hoặc xét tuyển theo các tiêu chí công khai.

+ Nếu công dân không vượt qua được kì thi hoặc không đáp ứng đủ các tiêu chí xét tuyển thì sẽ không được vào học ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học hay các cơ sở đào tạo sau đại học.

- **Nhận định b. Đúng, vì:** HS là người dân tộc thiểu số có điều kiện học tập kém thuận lợi hơn HS ở khu vực khác nên cần được cộng điểm ưu tiên để đảm bảo quyền bình đẳng giữa các vùng miền.

- **Nhận định c. Sai, vì:**

+ Công dân có quyền học ở các bậc học theo quy định của pháp luật là thể hiện quyền học từ thấp đến cao, quyền học không hạn chế.

+ Còn quyền học thường xuyên, học suốt đời của công dân được thể hiện ở việc công dân có thể học tập bằng nhiều hình thức khác nhau và ở các loại hình trường, lớp khác nhau, có thể học ở hệ chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, học tập trung hoặc không tập trung, học ban ngày hoặc học buổi tối, tùy thuộc vào điều kiện riêng của mỗi người.

- **Nhận định d. Sai, vì:** Theo quy định của pháp luật, công dân nói chung (trong đó có HS) phải tôn trọng quyền học tập của người khác, không được cản trở, ngăn cấm người khác thực hiện quyền học tập của mình. Nếu cố tình vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp và đưa ra kết luận

Câu 2: Các chủ thể trong mỗi trường hợp dưới đây đã thực hiện quyền và nghĩa vụ nào của công dân trong học tập? Giải thích vì sao.

a. Năm lớp 12, T đoạt giải Nhất môn Toán trong kì thi Học sinh Giỏi cấp Quốc gia nên sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, T được tuyển thẳng vào ngành Công nghệ thông tin của Trường Đại học B.

b. Dù đã có hai bằng đại học nhưng cô giáo Y vẫn quyết tâm theo đuổi việc học để lấy thêm một bằng đại học ngoại ngữ.

c. Chị K (là nhân viên hành chính của một công ty luật) đã đăng kí tham gia xét tuyển hệ đào tạo vừa làm vừa học của Trường Đại học N để nâng cao trình độ chuyên môn.

d. Suốt 12 năm học, A luôn chăm chỉ học tập, nghiêm túc tuân thủ nội quy của trường học và các quy định của pháp luật, tôn trọng giáo viên, hoà đồng với bạn bè.

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống, liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập..

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp. Và đánh giá hành vi của chủ thể sau:

Các chủ thể trong mỗi trường hợp dưới đây đã thực hiện quyền và nghĩa vụ nào của công dân

trong học tập? Giải thích vì sao.

c) Sản phẩm.

- Trường hợp a.

+ **Quyền, nghĩa vụ:** T thực hiện quyền lựa chọn học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với sở thích, năng khiếu, khả năng và điều kiện của mình.

+ **Giải thích:** Với năng lực, thành tích học tập của mình, T có đủ điều kiện để theo học ở rất nhiều trường đại học nhưng bạn lựa chọn đăng kí xét tuyển và được tuyển thẳng vào ngành Công nghệ thông tin của Trường Đại học B.

- Trường hợp b.

+ **Quyền, nghĩa vụ:** Cô giáo Y thực hiện quyền học thường xuyên, học suốt đời và quyền lựa chọn học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với sở thích, năng khiếu, khả năng và điều kiện của mình.

+ Giải thích:

Quyền học thường xuyên, học suốt đời: cô Y quyết định đi học để lấy thêm một bằng đại học dù cô đã có hai bằng đại học và không bị ai ép buộc phải đi học.

Quyền lựa chọn học ngành, nghề nào phù hợp: có rất nhiều ngành học nhưng cô Y lựa chọn học ngoại ngữ.

- Trường hợp c.

+ **Quyền, nghĩa vụ:** Chị K thực hiện quyền học thường xuyên, học suốt đời.

+ **Giải thích:** Chị K tự nguyện lựa chọn theo học hệ vừa học vừa làm để nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân.

- Trường hợp d.

+ **Quyền, nghĩa vụ:** A thực hiện nghĩa vụ học tập theo chương trình, kế hoạch giáo dục; tôn trọng nhà giáo; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện nội quy, điều lệ, quy chế của cơ sở giáo dục; chấp hành quy định của pháp luật.

+ **Giải thích:** Việc A luôn chăm chỉ học tập, nghiêm túc tuân thủ nội quy của trường học và các quy định của pháp luật, tôn trọng GV, hoà đồng với bạn bè chứng tỏ A đã có thái độ rất tích cực trong việc học tập, rèn luyện theo chương trình kế hoạch giáo dục của nhà trường; có thái độ tích cực trong cách cư xử với GV, bạn bè; có thái độ tích cực trong việc thực hiện nội quy, điều lệ, quy chế của cơ sở giáo dục và quy định của pháp luật.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp. Và đánh giá hành vi của chủ thể sau:

Các chủ thể trong mỗi trường hợp dưới đây đã thực hiện quyền và nghĩa vụ nào của công dân trong học tập? Giải thích vì sao.

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập, GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến

Kết luận, nhận định

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Câu 3: Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Tình huống a. Gần đây, Trường Đại học C tổ chức kì thi kết thúc học phần nhưng do không nắm vững kiến thức các môn học nên M (sinh viên Trường Đại học C) quyết định tìm người thi hộ. Thông qua mạng xã hội, M thuê B (sinh viên một trường đại học khác trên địa bàn) thi hộ hai môn chuyên ngành với giá 600.000 đồng/môn. Tuy nhiên, khi B đang sử dụng giấy tờ giả để tham dự kì thi hộ M thì đã bị giám thị phát hiện.

1/ Em có nhận xét gì về việc làm của M và B?

2/ Theo em, hành vi của B và M sẽ dẫn tới hậu quả gì?

3/ Nếu là bạn của M và B, em sẽ khuyên hai bạn như thế nào để thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

Tình huống b. Trước đây, điều kiện gia đình khó khăn nên ông Đ phải nghỉ học giữa chừng để kiếm tiền phụ giúp bố mẹ. Mỗi khi nhìn bạn bè theo đuổi con đường học tập, ông luôn cảm thấy tiếc nuối. Khi lập gia đình và có con, ông Đ đặt hết mọi kì vọng của bản thân lên các con của mình. Vì vậy, ông luôn cố gắng tạo điều kiện về kinh tế để các con yên tâm học tập nhưng lại luôn so sánh, tạo sức ép, bắt các con phải tập trung học tập, ngăn cấm các con tham gia những hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao và những hoạt động xã hội khác. Gần đây, khi nhận tin con trai cả không thi đỗ vào trường chuyên của tỉnh, ông Đ vô cùng tức giận. Ông dùng nhiều lời lẽ tiêu cực để so sánh con với các bạn học khác và tuyên bố không cho con đi học.

1/ Em có nhận xét gì về suy nghĩ và việc làm của ông Đ trong tình huống trên?

2/ Nếu là con trai cả trong gia đình ông Đ, em sẽ làm gì?

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập.

HS rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống, liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập..

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi cho từng tình huống

c) Sản phẩm.

+ Tình huống a:

1/ Hành vi thuê người thi hộ của M và đi thi hộ người khác của B là hành vi sai trái, đáng bị lên án, phê phán. Những hành vi này đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ của công dân trong học tập và thể hiện thái độ thiếu nghiêm túc trong học tập của M và B.

2/ Hành vi của M và B gây nên sự thiếu công bằng trong học tập; khiến hai bạn bị kỉ luật trong học tập (cảnh cáo, đình chỉ học có thời hạn, buộc thôi học,...) và ảnh hưởng tiêu cực đến tương lai của các bạn.

3/ Nếu là bạn của M và B, em nên khuyên các bạn chăm chỉ học tập. Nếu không nắm vững kiến thức, có thể nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải giúp đỡ thêm; nghiêm túc thực hiện các quy tắc, quy định của trường học, tuyệt đối không thực hiện những hành vi sai trái để tránh những hậu quả đáng tiếc.

+ Tình huống b:

1/ Suy nghĩ và việc làm của ông Đ là áp đặt, tiêu cực và đáng bị phê phán. Hành vi của ông Đ tạo gánh nặng, cản trở sự phát triển toàn diện và khiến các con luôn cảm thấy áp lực, mệt mỏi. Đồng thời, hành vi của ông Đ cũng vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập và có thể dẫn đến nhiều hậu quả tiêu cực.

2/ Nếu là con trai cả trong gia đình ông Đ, em nên nhẹ nhàng giải thích để bố hiểu những nỗ lực, cố gắng của mình trong học tập; chia sẻ suy nghĩ, cảm giác của bản thân đối với thái độ, hành vi tiêu cực của bố; phân tích để bố nhận ra những điều sai trong cách dạy con của mình và đề nghị bố thay đổi để có thái độ và hành vi tích cực hơn. Hoặc em có thể chia sẻ lại sự việc với thầy cô, cán bộ địa phương hoặc những người lớn đáng tin cậy, có sức ảnh hưởng đối với bố và đề nghị họ giúp đỡ để bố thay đổi tích cực hơn.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi cho từng tình huống

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập

4. Hoạt động: Vận dụng

Câu hỏi: Em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ trong học tập của công dân trong cuộc sống hằng ngày? Thời gian tới, em dự định sẽ làm gì để tiếp tục thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ đó?

a) Mục tiêu. HS biết vận dụng những điều đã học để phân tích, đánh giá những vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập trong cuộc sống, liên hệ với bản thân.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ trong học tập của công dân trong cuộc sống hằng ngày? Thời gian tới, em dự định sẽ làm gì để tiếp tục thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ đó?

c) Sản phẩm.

Bước đầu áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập vào cuộc sống hằng ngày.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ trong học tập của công dân trong cuộc sống hằng ngày? Thời gian tới, em dự định sẽ làm gì để tiếp tục thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ đó?

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn thành nhiệm vụ

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập vào cuộc sống hằng ngày